ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THUẬN THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 253/TB-UBND	*Thuận Thành, ngày 03 tháng 6 năm 2026*

THÔNG BÁO
Về việc công khai Dự thảo Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Thuận Thành năm 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Công văn số 5112/UBND-NC ngày 25/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố; Công văn số 2320/SNV-XDCQ ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông báo số 128-TB/ĐU ngày 25/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Thuận Thành về một số nội dung báo cáo của UBND phường.

Ủy ban nhân dân phường Thuận Thành công khai Dự thảo Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Thuận Thành năm 2026, cụ thể như sau:

1. Nội dung công khai

Công khai Dự thảo Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Thuận Thành năm 2026.

(Có Dự thảo Đề án kèm theo)

2. Thời gian công khai

Công khai kể từ ngày 03 tháng 6 năm 2026 đến hết ngày 22 tháng 6 năm 2026.

3. Hình thức công khai

- Niêm yết tại Trụ sở Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Thuận Thành;
- Niêm yết tại Nhà văn hóa các tổ dân phố thuộc diện sắp xếp trên địa bàn phường;
- Thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng của phường, của tổ dân phố;
- Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử phường.

4. Tiếp nhận ý kiến góp ý

Trong thời gian công khai, các cơ quan, tổ chức, cá nhân và Nhân dân trên địa bàn phường có ý kiến tham gia đối với dự thảo Đề án gửi về Ủy ban nhân dân phường Thuận Thành *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để tổng hợp, hoàn thiện Đề án, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Ủy ban nhân dân phường Thuận Thành đề nghị Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, các tổ dân phố thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng của phường, của tổ dân phố để Nhân dân biết, nghiên cứu và tham gia ý kiến theo quy định.

Uỷ ban nhân dân phường Thuận Thành thông báo về việc công khai Dự thảo Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Thuận Thành./.

Nơi nhận:
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường;
- Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành thuộc phường;
- Trung tâm CƯDVSNV phường;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG THUẬN THÀNH T. NINH

Nguyễn Đức Kiên

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THUẬN THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /ĐA-UBND **DỰ THẢO**	*Thuận Thành, ngày tháng 6 năm 2026*

ĐỀ ÁN
Về việc sắp xếp các tổ dân phố trên địa bàn phường Thuận Thành năm 2026

Thực hiện Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố.

UBND phường Thuận Thành xây dựng Đề án về việc sắp xếp các tổ dân phố trên địa bàn phường Thuận Thành năm 2026, cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ VÀ THỰC TRẠNG TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện Dân chủ ở cơ sở ngày 27/6/2025;

Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về Quy định tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Công văn số 5112/UBND-NC ngày 25/5/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về sắp xếp thôn, tổ dân phố;

Công văn số 2320/SNV-XDCQ ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Ninh về sắp xếp, sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố;

Thông báo số 128-TB/ĐU ngày 25/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Thuận Thành về một số nội dung báo cáo của UBND phường.

2. Sự cần thiết sắp xếp tổ dân phố

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; căn cứ tiêu chuẩn quy mô tổ dân phố theo quy định của Chính phủ, việc sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Thuận Thành là yêu cầu khách quan và cần thiết.

Hiện nay, một số tổ dân phố trên địa bàn phường có số hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn quy định; quy mô dân cư nhỏ; công tác quản lý, điều hành của cán bộ không chuyên trách các Tổ dân phố còn gặp khó khăn; hiệu quả hoạt động chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Bên cạnh đó, việc duy trì nhiều đầu mối tổ dân phố có quy mô nhỏ dẫn đến tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, làm tăng chi ngân sách nhà nước; hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố sẽ góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở; giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; tạo điều kiện thuận lợi trong đầu tư cơ sở hạ tầng; tăng cường đoàn kết cộng đồng dân cư; phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa tại địa phương.

Quá trình xây dựng Đề án sắp xếp được thực hiện trên cơ sở bảo đảm ổn định tình hình chính trị, an ninh trật tự, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương và tạo được sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

II. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu Đề án

- Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tiễn của địa phương.

- Khắc phục tình trạng quy mô tổ dân phố nhỏ, số hộ dân ít, phân tán; tạo điều kiện thuận lợi trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở tổ dân phố.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; tinh gọn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố, góp phần giảm chi ngân sách nhà nước, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và các nguồn lực hiện có.

- Tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng dân cư; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội sau khi thực hiện sắp xếp tổ dân phố.

- Phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển của địa phương; bảo đảm điều kiện thuận lợi về địa lý, giao thông, sinh hoạt cộng đồng, sản xuất và đời sống của Nhân dân.

- Làm cơ sở để tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số và cải cách hành chính ở địa phương.

2. Nguyên tắc xây dựng Đề án

- Bảo đảm tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố.

- Việc sắp xếp tổ dân phố phải phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, không làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt, sản xuất của Nhân dân.

- Bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, minh bạch; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong cộng đồng dân cư.

- Ưu tiên sắp xếp các tổ dân phố có vị trí địa lý liền kề, có sự tương đồng về lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán, điều kiện kinh tế - xã hội và thuận lợi trong quản lý, điều hành.

- Sau khi sắp xếp tổ dân phố phải bảo đảm quy mô số hộ gia đình theo quy định; đồng thời phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và định hướng phát triển lâu dài của địa phương.

- Bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị ở tổ dân phố sau khi sắp xếp; sử dụng hợp lý cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có; thực hiện tinh gọn bộ máy, giảm chi ngân sách nhà nước.

- Giữ gìn, phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng dân cư, bản sắc văn hóa, các giá trị lịch sử, văn hóa của các tổ dân phố trước khi sắp xếp.

- Việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ tổ dân phố sau khi sắp xếp phải bảo đảm khách quan, công bằng, đúng quy định, phù hợp với năng lực, uy tín và yêu cầu nhiệm vụ.

III. THỰC TRẠNG TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN

1. Thực trạng về tổ chức tổ dân phố

Tổng số tổ dân phố hiện có trên địa bàn: 21 tổ dân phố. Trong đó:

+ Số tổ dân phố đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình thường trú: 05 tổ dân phố.

+ Số tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình thường trú: 16 tổ dân phố.

Số TT	Tên Tổ dân phố	Dân số thường trú (tính đến 22/5/2026)		Dân số tạm trú (tính đến 22/5/2026)	
		Hộ khẩu	Nhân khẩu	Hộ khẩu	Nhân khẩu
1	Đồng Đoài	1,328	5,519	30	36
2	Ngọc Khám	1,132	4,663	813	1,026
3	Đồng Đông	984	4,257	81	102
4	Tam Á	836	4,433	3,478	3,957
5	Á Lữ	747	3,058	21	24
6	Phố Hồ	733	2,891	116	124
7	Yên Nho	709	2,963	82	95
8	Lạc Thổ Nam	673	2,543	83	87
9	Đạo Tú	669	3,076	18	26
10	Đông Khê	521	2,309	6	6
11	Lẽ Đông Côi	502	1,056	213	246
12	Cả Đông Côi	480	1,853	395	512
13	Phố Mới	450	1,778	215	252
14	Bến Hồ	434	1,645	42	44
15	Lạc Thổ Bắc	402	1,649	42	48
16	Ấp Đông Côi	331	1,309	114	134
17	Chương Xá	293	1,085	144	178
18	Đồng Văn	275	1,143	9	9
19	Tú Tháp	252	1,041	11	11
20	Lạc Hoài	209	868	33	33
21	Phố Đông Côi	180	600	39	39
TỔNG CỘNG		**12,140**	**49,739**	**5,985**	**6,989**

2. Điều kiện tự nhiên, địa hình, giao thông tác động đến phương án sắp xếp

Phường Thuận Thành có địa bàn dân cư phân bố tương đối ổn định, các tổ dân phố cơ bản có vị trí địa lý liền kề, thuận lợi cho việc nghiên cứu xây dựng phương án

sắp xếp các tổ dân phố. Địa hình trên địa bàn phường là đồng bằng, giao thông thuận tiện, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý hành chính, tổ chức sinh hoạt cộng đồng và đi lại của Nhân dân sau khi thực hiện sắp xếp các tổ dân phố.

Hệ thống giao thông trên địa bàn phường cơ bản được đầu tư đồng bộ, các tuyến đường liên tổ dân phố, liên xóm được cứng hóa, kết nối thuận tiện giữa các khu dân cư. Đây là điều kiện thuận lợi để tổ chức sắp xếp đơn vị tổ dân phố theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, đồng thời bảo đảm Nhân dân thuận lợi trong giao dịch hành chính, hội họp, sinh hoạt văn hóa cộng đồng và phát triển sản xuất.

Việc xây dựng phương án sắp xếp tổ dân phố được thực hiện theo nguyên tắc ưu tiên các tổ dân phố có vị trí địa lý liền kề, giao thông thuận lợi, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục tập quán và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm phù hợp thực tiễn địa phương, ổn định đời sống Nhân dân và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở.

Số TT	Tên tổ dân phố	Diện tích tự nhiên	Diện tích công	Cơ sở tín ngưỡng tiêu biểu (Đình làng, Lăng)	Cơ sở hạ tầng
1	Tam Á	325.60	61.84		Nhà Văn hóa TDP Tam Á
2	Ngọc Khám	311.05	59.10	Đình Ngọc Khám	Nhà Văn hóa TDP Ngọc Khám
3	Đồng Đoài	340.16	51.4	Đình Đồng Đoài	Nhà Văn hóa TDP Đồng Đoài
4	Đồng Đông	245.42	36.8	Đình Đồng Đông	Nhà Văn hóa TDP Đồng Đông
5	Cả Đông Côi	60.62	13.25	Đình Đông Côi	Nhà Văn hóa TDP Cả Đông Côi
6	Phố Hồ	65.64	13.10		Nhà Văn hóa TDP Phố Hồ
7	Yên Nho	270.72	51.30	Đình làng Yên Định	Nhà Văn hóa TDP Yên Nho
8	Á Lữ	203.24	30.5	Lăng và Đền thờ Kinh Dương Vương	Nhà Văn hóa TDP Á Lữ
9	Lạc Thổ Nam	49.03	9.8		Nhà Văn hóa TDP Lạc Thổ Nam
10	Lễ Đông Côi	55.69	12.4		Nhà Văn hóa TDP Lễ Đông Côi
11	Đạo Tú	126.67	22.80	Đình Đạo Tú	Nhà Văn hóa TDP Đạo Tú
12	Phố Mới	90.10	35.68		Nhà Văn hóa TDP Phố Mới
13	Đông Khê	120.57	21.73	Đình Tranh, Đình Tú Khê	Nhà Văn hóa TDP Đông Khê
14	Bến Hồ	49.64	9.9		Nhà Văn hóa TDP Bến Hồ
15	Ấp Đông Côi	54.80	11.2		Nhà Văn hóa TDP Ấp Đông Côi

Số TT	Tên tổ dân phố	Diện tích tự nhiên	Diện tích công	Cơ sở tín ngưỡng tiêu biểu (Đình làng, Lăng)	Cơ sở hạ tầng
16	Lạc Thổ Bắc	36.40	7.28	Đình Lạc Thổ	Nhà Văn hóa TDP Lạc Thổ Bắc
17	Chương Xá	37.85	7.57	Đình Chương Xá	Nhà Văn hóa TDP Chương Xá
18	Đồng Văn	79.94	12		Nhà Văn hóa TDP Đồng Văn
19	Tú Tháp	64.38	11.58	Đình Tú Tháp	Nhà Văn hóa TDP Tú Tháp
20	Lạc Hoài	59.26	10.67		Nhà Văn hóa TDP Lạc Hoài
21	Phố Đông Côi	11.60	4.91		Nhà Văn hóa TDP Phố Đông Côi
	Tổng	**2,658.38**	**494.81**		

PHẦN THỨ HAI
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ

1. Phương án sắp xếp

Điểm c khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định: "Ở vùng Đồng bằng sông Hồng, tổ dân phố phải có từ 550 hộ gia đình trở lên".

Căn cứ tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân phường Thuận Thành xây dựng phương án sắp xếp như sau *(số liệu tính đến ngày 22/5/2026)*:

1.1. Các tổ dân phố giữ nguyên

- Giữ nguyên Tổ dân phố Đồng Đoài, quy mô gồm 1,358 hộ (1.328 hộ thường trú, 30 hộ tạm trú); Lý do: Số hộ đảm bảo theo đúng quy định.

- Giữ nguyên Tổ dân phố Ngọc Khám, quy mô gồm 1,945 hộ (1.132 hộ thường trú, 813 hộ tạm trú); Lý do: Số hộ đảm bảo theo đúng quy định.

- Giữ nguyên Tổ dân phố Tam Á, quy mô gồm 4.314 hộ (836 hộ thường trú, 3.478 hộ tạm trú); Lý do: Số hộ đảm bảo theo đúng quy định.

- Giữ nguyên Tổ dân phố Đồng Đông, quy mô gồm 1.065 hộ (984 hộ thường trú, 81 hộ tạm trú); Lý do: Số hộ đảm bảo theo đúng quy định.

- Giữ nguyên Tổ dân phố Yên Nho, quy mô gồm 791 hộ (709 hộ thường trú, 82 hộ tạm trú); Lý do: Số hộ đảm bảo theo đúng quy định.

1.2. Các tổ dân phố thực hiện sắp xếp

(1) Sắp xếp các tổ dân phố Đông Khê (527 hộ; trong đó 521 hộ thường trú, 6 hộ tạm trú) và tổ dân phố Đạo Tú (687 hộ; trong đó 669 hộ thường trú, 18 hộ tạm trú) thành một Tổ dân phố.

Lý do: tổ dân phố Đông Khê không đảm bảo số hộ theo quy định; tổ dân phố Đông Khê và tổ dân phố Đạo Tú có địa bàn liền kề, có sự tương đồng về phong tục, tập quán và điều kiện sinh hoạt của Nhân dân.

Tên gọi Tổ dân phố sau sắp xếp là Tổ dân phố Đông Hồ (số hộ sau sắp xếp là 1.214 hộ; trong đó 1.190 hộ thường trú, 24 hộ tạm trú);

(2) Sắp xếp các tổ dân phố Lạc Thổ Bắc (444 hộ; trong đó 402 hộ thường trú, 42 hộ tạm trú) và tổ dân phố Lạc Thổ Nam (756 hộ; trong đó 673 hộ thường trú, 83 hộ tạm trú) thành một Tổ dân phố.

Lý do: tổ dân phố Lạc Thổ Bắc không đảm bảo số hộ theo quy định; tổ dân phố Lạc Thổ Bắc và tổ dân phố Lạc Thổ Nam có địa bàn liền kề, có sự tương đồng về phong tục, tập quán và điều kiện sinh hoạt của Nhân dân.

Tên gọi Tổ dân phố sau sắp xếp là Tổ dân phố Lạc Thổ (số hộ sau sắp xếp là 1.200 hộ; trong đó 1.075 hộ thường trú, 125 hộ tạm trú);

(3) Sắp xếp các tổ dân phố Đồng Văn (284 hộ; trong đó 275 hộ thường trú, 9 hộ tạm trú) và tổ dân phố Á Lữ (768 hộ; trong đó 747 hộ thường trú, 21 hộ tạm trú) thành một Tổ dân phố.

Lý do: tổ dân phố Đồng Văn không đảm bảo số hộ theo quy định; tổ dân phố Đồng Văn và tổ dân phố Á Lữ có địa bàn liền kề, có sự tương đồng về phong tục, tập quán và điều kiện sinh hoạt của Nhân dân.

Tên gọi Tổ dân phố sau sắp xếp là Tổ dân phố Á Lữ (số hộ sau sắp xếp là 1.052 hộ; trong đó 1.022 hộ thường trú, 30 hộ tạm trú);

(4) Sắp xếp các tổ dân phố Tú Tháp (263 hộ; trong đó 252 hộ thường trú, 11 hộ tạm trú) và tổ dân phố Phố Hồ (849 hộ; trong đó 733 hộ thường trú, 116 hộ tạm trú) thành một Tổ dân phố.

Lý do: tổ dân phố Tú Tháp không đảm bảo số hộ theo quy định; tổ dân phố Tú Tháp và tổ dân phố Phố Hồ có địa bàn liền kề, có sự tương đồng về phong tục, tập quán và điều kiện sinh hoạt của Nhân dân.

Tên gọi Tổ dân phố sau sắp xếp là Tổ dân phố Phố Hồ (số hộ sau sắp xếp là 1.112 hộ; trong đố 985 hộ thường trú, 127 hộ tạm trú);

(5) Sắp xếp các tổ dân phố Cả Đông Côi (875 hộ; trong đó 480 hộ thường trú, 395 hộ tạm trú) và tổ dân phố Lẽ Đông Côi (715 hộ; trong đó 502 hộ thường trú, 213 hộ tạm trú) thành một Tổ dân phố.

Lý do: tổ dân phố Cả Đông Côi và tổ dân Lẽ Đông Côi không đảm bảo số hộ thường trú theo quy định; trong khi tổ dân phố Cả Đông Côi nằm trong khu vực giải phóng mặt bằng để xây dựng tuyến đường kết nối trực tiếp giữa sân bay Gia Bình với Hà Nội, gây biến động về số hộ tạm trú. Tổ dân phố Cả Đông Côi và tổ dân phố Lẽ Đông Côi có địa bàn liền kề, có sự tương đồng về phong tục, tập quán và điều kiện sinh hoạt của Nhân dân.

Tên gọi Tổ dân phố sau sắp xếp là Tổ dân phố Đông Côi (số hộ sau sắp xếp là 1.590 hộ; trong đó 982 hộ thường trú, 608 hộ tạm trú);

(6) Sắp xếp các tổ dân phố Chương Xá (437 hộ; trong đó 293 hộ thường trú, 144 hộ tạm trú) và tổ dân phố Bến Hồ (476 hộ; trong đó 434 hộ thường trú, 42 hộ tạm trú) thành một Tổ dân phố.

Lý do: tổ dân phố Chương Xá và tổ dân Bến Hồ không đảm bảo số hộ theo quy định; tổ dân phố Chương Xá và tổ dân phố Bến Hồ có địa bàn liền kề, có sự tương đồng về phong tục, tập quán và điều kiện sinh hoạt của Nhân dân.

Tên gọi Tổ dân phố sau sắp xếp là Tổ dân phố Chương Xá (số hộ sau sắp xếp là 913 hộ; trong đó 727 hộ thường trú, 186 hộ tạm trú);

(7) Sắp xếp các tổ dân phố Lạc Hoài (242 hộ, trong đó 209 hộ thường trú, 33 hộ tạm trú) và tổ dân phố Phố Mới (665 hộ; trong đó 450 hộ thường trú, 215 hộ tạm trú) thành một Tổ dân phố.

Lý do: tổ dân phố Lạc Hoài và tổ dân Phố Mới không đảm bảo số hộ thường trú theo quy định; tổ dân phố Lạc Hoài và tổ dân phố Phố Mới có địa bàn liền kề, có sự tương đồng về phong tục, tập quán và điều kiện sinh hoạt của Nhân dân.

Tên gọi Tổ dân phố sau sắp xếp là Tổ dân phố Phố Mới (số hộ sau sắp xếp là 907 hộ; trong đó 659 hộ thường trú, 248 hộ tạm trú);

(8) Sắp xếp các tổ dân phố Ấp Đông Côi (445 hộ; trong đó 331 hộ tạm trú, 114 hộ tạm trú) và tổ dân phố Phố Đông Côi (219 hộ; trong đó 180 hộ thường trú, 39 hộ tạm trú) thành một Tổ dân phố.

Lý do: tổ dân phố Ấp Đông Côi và tổ dân Phố Đông Côi không đảm bảo số hộ theo quy định; tổ dân phố Ấp Đông Côi và tổ dân phố Phố Đông Côi có địa bàn liền kề, có sự tương đồng về phong tục, tập quán và điều kiện sinh hoạt của Nhân dân.

Tên gọi Tổ dân phố sau sắp xếp là Tổ dân phố Phố Đông Côi (số hộ sau sắp xếp là 664 hộ; trong đó 511 hộ thường trú, 153 hộ tạm trú).

2. Kết quả sau sắp xếp

Sau khi sắp xếp, phường Thuận Thành còn 13 tổ dân phố (giảm 08 Tổ dân phố so với số lượng Tổ dân phố hiện nay). Trong đó:

- Số tổ dân phố đã đạt tiêu chuẩn: 13 tổ dân phố.

- Số tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn: 0 tổ dân phố.

II. PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ, SỬ DỤNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA HOẠT ĐỘNG Ở TỔ DÂN PHỐ

1. Thực trạng người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố

- Số người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố hiện có (03 chức danh: Bí thư Chi bộ, Trưởng ban Công tác mặt trận, Tổ trưởng tổ dân phố) hiện có: 49 người, trong đó:

+ Số người hoạt động không chuyên trách ở các tổ dân phố thực hiện sắp xếp: 37 người;

+ Số người hoạt động không chuyên trách ở các tổ dân phố không thực hiện sắp xếp: 12 người.

- Số người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố (12 chức danh: Phó Bí thư Chi bộ; Tổ trưởng Tổ Dân vận; Kế toán; Nhân viên Y tế; An toàn thực phẩm; Cộng tác viên Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và Bảo vệ chăm sóc trẻ em; Bí thư Đoàn Thanh niên; Cộng tác viên thú y; Chi hội trưởng Chi hội Phụ nữ; Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh; Chi hội trưởng Chi hội Người cao tuổi; Chi hội trưởng Chi hội Nông dân) hiện có: 248 người, trong đó:

+ Số người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố thực hiện sắp xếp: 195 người;

+ Số người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố không thực hiện sắp xếp: 53 người.

2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố

2.1. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố

Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với quá trình triển khai thực hiện sắp xếp tổ dân phố; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm ổn định tư tưởng và quyền lợi của người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức.

Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động quần chúng nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng và chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

2.2. Phương án bố trí, sắp xếp người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố

Căn cứ tình hình thực tế đội ngũ người trực tiếp tham gia hoạt động tại các tổ dân phố trước khi sắp xếp; căn cứ yêu cầu nhiệm vụ sau khi thực hiện sắp xếp tổ dân phố, phương án bố trí, sắp xếp được thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm tinh gọn, ổn định, phù hợp năng lực, trình độ chuyên môn, điều kiện thực tế và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

3. Phương án thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố dôi dư sau sắp xếp

Sau khi thực hiện sắp xếp tổ dân phố, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố sẽ dôi dư so với quy định. Để bảo đảm quyền lợi cho các cá nhân thôi đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố sau sắp xếp, UBND phường sẽ thực hiện các chế độ, chính sách như sau:

- Thực hiện rà soát, đánh giá toàn bộ đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố trước khi sắp xếp; căn cứ nhu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, uy tín và yêu cầu nhiệm vụ để bố trí, sử dụng phù hợp đối với các chức danh tại tổ dân phố mới sau sắp xếp.

- Đối với những người không tiếp tục bố trí công tác sau sắp xếp, UBND phường lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định tại Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

III. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ TRỤ SỞ, NHÀ VĂN HÓA DÔI DƯ SAU SẮP XẾP

Sau khi thực hiện sắp xếp tổ dân phố, một số trụ sở sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa tổ dân phố có thể dôi dư hoặc không còn sử dụng thường xuyên. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả tài sản công, tránh lãng phí, UBND phường chỉ đạo các phòng chuyên môn, các tổ dân phố thực hiện các công việc:

- Rà soát, kiểm kê toàn bộ cơ sở vật chất, tài sản công tại các nhà văn hóa, trụ sở tổ dân phố trước khi sắp xếp; đánh giá hiện trạng sử dụng, chất lượng công trình và nhu cầu thực tế của Nhân dân tại địa bàn tổ dân phố sau sắp xếp.

- Đối với nhà văn hóa, trụ sở tại tổ dân phố mới: Lựa chọn địa điểm thuận lợi về giao thông, vị trí trung tâm, bảo đảm diện tích, điều kiện cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt cộng đồng, hội họp và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao của Nhân dân; Ưu tiên sử dụng công trình còn bảo đảm chất lượng, đáp ứng tốt nhu cầu hoạt động của tổ dân phố mới để tiết kiệm ngân sách đầu tư.

- Đối với nhà văn hóa, trụ sở dôi dư sau sắp xếp: Tiếp tục quản lý, bảo vệ tài sản công theo quy định; không để xảy ra tình trạng xuống cấp, lấn chiếm hoặc sử dụng sai mục đích; xem xét bố trí sử dụng vào các mục đích phù hợp như: Làm điểm sinh hoạt cộng đồng của cụm dân cư; Làm nơi tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; Làm điểm sinh hoạt của các chi hội, đoàn thể; Làm nơi lưu trữ trang thiết bị phục vụ cộng đồng hoặc phục vụ công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn….

- Đối với các công trình xuống cấp, không còn nhu cầu, khả năng sử dụng: Thực hiện xử lý, thanh lý tài sản theo quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật hiện hành.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong Đề án sắp xếp các tổ dân phố trên địa bàn phường do ngân sách phường đảm bảo.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Căn cứ các quy định có liên quan và tình hình thực tế tại địa phương, UBND phường Thuận Thành đề nghị các cấp có thẩm quyền:

- Bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ phục vụ công tác sắp xếp tổ dân phố, kiện toàn tổ chức và xử lý cơ sở vật chất dôi dư sau sắp xếp.

- Sớm ban hành văn bản hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư sau sắp xếp.

- Bổ sung các chế độ, chính sách và hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở tổ dân phố dôi dư sau sắp xếp.

Trên đây là Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Thuận Thành năm 2026. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh kịp thời về UBND phường (qua Phòng Văn hoá - Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường:
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH